

Archdiocese of Galveston-Houston
LoiNhapThe Theological Institute
Introduction to Scripture 4
Dẫn Nhập vào Thánh Kinh 4

Phaolô Phạm Xuân Khôi or Paul Pham
 713-398-1554
 giaolygh@gmail.com
<http://www.evangelization.space>

Matthêu 7:21; 24-27

“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.

Vậy ai nghe những lời Thầy nói đây mà đem ra thực hành, thì ví được như người khôn xây nhà trên đá. ²⁵Dù mưa sa, nước cuốn, hay bão táp ập vào, nhà ấy cũng không sụp đổ, vì đã xây trên nền đá. ²⁶Còn ai nghe những lời Thầy nói đây, mà chẳng đem ra thực hành, thì ví được như người ngu dại xây nhà trên cát. ²⁷Gặp mưa sa, nước cuốn hay bão táp ập vào, nhà ấy sẽ sụp đổ, sụp đổ tan tành”.

Xin Cho Con Biết Lắng Nghe

1. Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con trong đêm tối.
 Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con lúc lẻ loi.
 Xin cho con cất tiếng lên trả lời vừa khi con nghe Chúa.
 Xin cho con biết thân thưa: Lạy Ngài Ngài muốn con làm chi.

ĐK : *Lời Ngài là sức sống của con. Lời Ngài là ánh sáng đời con.
 Lời Ngài làm chửa chan hy vọng, là đường để con hằng dõi bước.
 Lời Ngài đem chất ngọt niềm vui, trọn vẹn ngàn tiếng hát đầy vơi. Lời Ngài
 đổi mới cho cuộc đời. Lời Ngài hạnh phúc cho trần ai.*

2. Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con trong cuộc sống.
 Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài từng theo bước đời con.
 Xin cho con biết sẵn sàng chờ đợi và vâng nghe theo Chúa.
 Xin cho con biết sẵn sàng thực hành Lời Chúa đã truyền ban.

Inspiration & Truth in Sacred Scripture Linh Hứng và Chân Lý trong Thánh Kinh

- *God is the author of Sacred Scripture* because God **inspired** the human authors of the sacred books.
- Because having **God as its Author**, the Bible cannot err.
- *Thiên Chúa là tác giả của Thánh Kinh* bởi vì Thiên Chúa đã **linh hứng** các tác gia nhân loại của các sách thánh
- Bởi vì có **Thiên Chúa là Tác Giả**, Thánh Kinh không thể sai.

Author of Scripture - Tác Giả Thánh Kinh (DV 11)

In composing the sacred books, God chose men and

- while employed by Him they made use of **their powers and abilities**, so that with Him acting in them and through them,
- **they, as true authors**, consigned to writing everything and only those things which He wanted. (4)

Trong khi soạn thảo các sách thánh, Thiên Chúa đã chọn những người và

- trong lúc được Ngài dùng họ đã dùng **công sức và khả năng của họ**, để với Ngài hoạt động trong họ và qua họ,
- **họ, như những tác giả thật**, được trao phó cho viết xuống tất cả những gì và chỉ những gì mà Ngài muốn (4)

Catholic Principles of Scripture Interpretation Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

The Council's biblical hermeneutic: a directive to be appropriated

Since God speaks in Sacred Scripture through men **in human fashion**, the interpreter of Sacred Scripture, in order to see clearly what God wanted to communicate to us, should carefully investigate

- **what meaning the sacred writers really intended**, and
- **what God wanted to manifest by means of their words**" (DV 12)

Việc chú giải Thánh Kinh theo Công Đồng: một chỉ thị cần phải đón nhận

‘Vì trong Thánh Kinh, Thiên Chúa đã nhờ loài người và dùng **cách nói của loài người** mà phán dạy, nên để thấy rõ điều chính Ngài muốn truyền đạt cho chúng ta, nhà chú giải Thánh Kinh phải cẩn thận tìm hiểu

- **điều các thánh ký thực sự có ý trình bày** và
- **điều Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của các ngài**" (DV 12)

Catholic Principles of Scripture Interpretation Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

Contextual Approach

- attentive to what the human author wanted to say and to what God wanted to reveal.
- study of the culture, the modes of narrating, and the different forms of writing (history, poetry, prophecy, etc.).

Tiếp cận Bối Cảnh

- chú ý đến các thánh sử thật sự có ý trình bày điều gì, và điều gì Thiên Chúa muốn mặc khải.
- Nghiên cứu về văn hoá, các cách tường thuật, và các thể văn khác nhau (lịch sử, thi phú, ngôn sứ, vv.).

Catholic Principles of Scripture Interpretation (DV 12) Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

Three fundamental criteria:

1. Be especially attentive "to the *content and unity* of the *whole* Scripture ; nowadays this is called canonical exegesis;
2. Read the Scripture within "*the living Tradition* of the *whole* Church";
3. Be attentive to the *analogy of faith*. The "analogy of faith" is the coherence of the truths of faith among themselves and within the whole plan of Revelation

Ba tiêu chuẩn nền tảng:

1. Phải chú ý đến "*nội dung và tính thống nhất* của *toàn bộ Thánh Kinh*"; ngày nay tiêu chuẩn này được gọi là chú giải theo qui điển;
2. Phải đọc Thánh Kinh trong "*Truyền thống sống động* của *toàn thể Hội Thánh*";
3. Phải lưu ý đến *loại suy đức tin*. "Loại suy đức tin," là tính chất tương hợp trong toàn bộ nội dung các chân lý đức tin và trong toàn bộ chương trình Mặc Khải.

Senses of Scripture Các Nghĩa của Thánh Kinh

1. The *literal sense* is the meaning intended by the author.
2. The *spiritual sense* depends on the text, but see them as a signs of a deeper meaning.
 - *allegorical sense* where one event foreshadows another,
 - *moral sense* lead us to act justly.
 - *anagogical sense* helps us to view realities and events in terms of their eternal significance

1. *Nghĩa văn tự* là nghĩa mà tác giả có ý nói đến.
2. Nghĩa *thiêng liêng* tùy thuộc vào bản văn nhưng coi chúng như một dấu chỉ với ý nghĩa sâu xa hơn.
 - *nghĩa ẩn dụ* trong đó một biến cố ám chỉ một biến cố khác,
 - *nghĩa luân lý* để dẫn chúng ta đến một cách ăn ở công chính.
 - *nghĩa dẫn đường (thần bí)*, hướng chúng ta về cùng đích trên Trời.

Senses of Scripture Các Nghĩa của Thánh Kinh

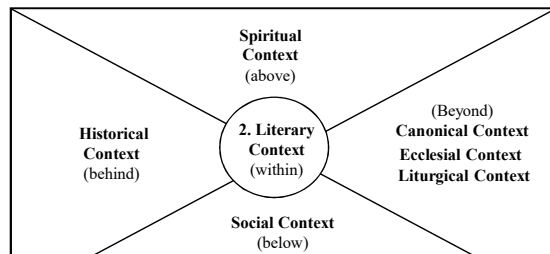
3. The fuller sense (sensus plenior) of Scripture.

- “The fuller sense is defined as a deeper meaning of the text, intended by God but not clearly expressed by the human author.” (IBIC, #141)
- *The fuller sense allows the literal meaning to stand but maintains that the text acquired a new meaning after Christ. The fuller sense of a text, though intended by God, was not seen until the fullness of Revelation had been realized in Christ.*

3. Nghĩa trọn vẹn (sensus plenior) của Thánh Kinh.

- “Nghĩa trọn vẹn được định nghĩa như nghĩa thâm sâu của bản văn, mà Thiên Chúa có ý nói, nhưng không được tác giả nhân loại diễn tả cách đầy đủ”.
- *Nghĩa trọn vẹn giữ nguyên nghĩa văn tự, nhưng khẳng định rằng đoạn văn có được một ý nghĩa mới sau Đức Kitô. Nghĩa trọn vẹn của một bản văn, dù do ý định của Thiên Chúa, không được thấy cho đến khi sự viên mãn của mạc khải được thể hiện trong Đức Kitô.*

Biblical Interpretation - Contexts



Principles of Catholic Interpretation Các Nguyên Tắc Giải Thích của Công Giáo

Awareness of Literary Genres is Crucial:

- “GENRE”= category or type of literature (or art, music, etc.)
 - characterized by a particular form, style, or content.
- Many publications contain multiple genres:
 - **Ex: Newspapers** have news articles, editorials, comics, obituaries, sports results, financial reports, classified ads, movie reviews, etc.
- The **Bible** is not just one “book,” but a whole “library”
 - It contains many *different* literary genres, not just “history”.

Chú Ý đến Thể Văn là điều Tối Quan Trọng:

- “VĂN THỂ”= loại thể văn (hoặc nghệ thuật, âm nhạc, vv.)
 - Được đặc trưng bằng một văn thể đặc biệt.
- Nhiều ấn bản chứa đựng nhiều văn thể khác nhau:
 - **Tđ: Nhật báo** có các bài tin tức, bài của tòa soạn, tranh hí họa, cáo phó, báo cáo thể thao, báo cáo tài chính, rao vặt, phim ảnh, phê bình sách vở, vv.
- **Thánh Kinh** không phải chỉ một “cuốn sách,” nhưng là toàn thể “thư viện”
 - Nó chứa đựng nhiều thể văn khác nhau, chứ không phải chỉ có “lịch sử”.

Literary Genre in The Bible – Thể Văn của Thánh Kinh

- We deal with genres every day. For example, when we read the newspaper, we read the front page section and understand it to be serious news.
- We wouldn't read the comics the same way; we naturally understand it to be fiction.
- And while we might read the sports section as non-fiction, we don't assign it the same degree of seriousness as the main news in the front page section.
- Each genre has its own principles of interpretation, which are more or less self-evident after you recognize which genre (and subgenres) a given passage belongs to.
- Chúng ta gặp các thể văn mỗi ngày. Chẳng hạn như khi đọc nhật báo, chúng ta đọc trang nhất và biết rằng chúng là các tin tức quan trọng.
- Chúng ta không đọc các hí họa cùng một cách: vì chúng ta hiểu đó là chuyện hư cấu.
- Và chúng ta có thể đọc phần thể thao như chuyện có thật, nhưng không coi nó cũng quan trọng ngang hàng như trang tin tức chính.
- Mỗi thể văn có những nguyên tắc giải thích riêng của nó, có thể phần nào hiển nhiên sau khi bạn nhận ra đoạn văn nào thuộc về văn thể (hay văn thể phụ) nào.

Old Testament Genres – Các Văn Thể Cựu Ước

- **Myths & Legends** (Genesis, parts of Exodus, Numbers, Deuteronomy)
- **Legal Codes** (Leviticus, parts of Exodus, Numbers, Deuteronomy)
- **Genealogies** (parts of Genesis, much of Numbers)
- **Annals** (Josh, Judges, 1 & 2 Samuel, 1 & 2 Kings, etc.)
- **Prophetic Books** (Isaiah, Jeremiah, Ezekiel, etc.)
- **Psalms/Odes/Songs** (Psalms)
- **Prayers/Laments** (Lamentations)
- **Proverbs** (Proverbs)
- **Wisdom Literature** (Job, Wisdom, etc.)
- **Apocalypse** (Daniel)
- **Huyền Sử & Cổ Tích** (Sáng Thế, phần của Xuất Hành, Dân Số, Đệ Nhị Luật)
- **Điều Luật** (Lêvi, phần của Xuất Hành, Dân Số, Đệ Nhị Luật)
- **Gia Phả** (phần của Sáng Thế, hầu hết của Dân Số)
- **Biên Niên** (Giosua, THù Lánh, 1 & 2 Samuel, 1 & 2 Vua, etc.)
- **Các sách Ngôn Sứ** (Isaiah, Giêreemia, Edekiel, etc.)
- **Thánh Vịnh/Thơ phú/Thi Ca** (Th. Vịnh)
- **Kinh nguyện/Than Thở** (Ai Ca)
- **Châm Ngôn** (Châm Ngôn)
- **Văn Chương Khôn Ngoan** (Gióp, Khôn Ngoan, vv.)
- **Khải Huyền** (Daniel)

New Testament Genres – Văn Thể Tân Ước

Gospels (Tin Mừng hay Phúc Âm):

- Pronouncement Stories – Các câu chuyện về rao giảng (Mt. 9:1-8)
- Miracle Stories – Các câu chuyện về Phép Lạ (Mk 2:1-12)
- Saying (Teaching) - Giáo Huấn (Mt 5-7)
- Parables – Các Dụ Ngôn (Mt 13)
- Liturgy. Formulas Hymns – Các Công Thức và Thánh Thi Phụng Vụ (Jn 1; Lk 2:67-79)
- Infancy Narrative – Tường Thuật Thời Thơ Ấu (Mt 5:13-16)
- Passion Narrative – Tường Thuật Khổ Nạn (Mk 14-16)

Letters – Thánh Thư

- Opening Formula - Công Thức Mở Đầu
- Thanksgiving – Tạ Ôn
- Body / Message – Phần Chính – Sứ Điệp
- Closing Formula – Công Thức Kết Thư

History – Lịch Sử

- Acts – Tông Đồ Công Vụ

Apocalyptic – Khải Huyền

- Revelation – Sách Khải Huyền

Languages and Cultures of Scripture Ngôn Ngữ và các nền Văn Hoá của Thánh Kinh

- The Bible was written over thousands of years...
- The OT was largely written in Hebrew. Some books were written in Aramaic. The Wisdom of Solomon, the Books of Maccabees, and the entire NT were written in Greek.
- The old languages' vocabulary was not rich
- No punctuation
- The Bible languages used colorful expression to emphasize the words.
- We need to understand the ancient languages and cultures to understand the Bible.
- Thánh Kinh được viết trên hàng ngàn năm ...
- Hầu hết Cựu Ước được viết bằng tiếng Do Thái. Một số được viết bằng tiếng Aram, Sách Khôn Ngoan của Solomon, Các sách Maccabê và toàn thể Tân Ước được viết bằng tiếng Hy Lạp.
- Từ vựng của các ngôn ngữ cổ không mấy phong phú
- Không có chấm câu
- Các ngôn ngữ của Thánh Kinh sử dụng các thành ngữ bóng bẩy và các từ nhân mạnh.
- Chúng ta cần phải hiểu các ngôn ngữ và các văn hoá cổ đại để hiểu Thánh Kinh.

Bible Translations – Các Bản Dịch Thánh Kinh

- Targum: Aramaic translation of Hebrew Scriptures done following return from Babylon
- Septuagint (abbreviated LXX): Greek translation of the Hebrew Scriptures in Alexandria, Egypt.
- Vulgate: Latin translation of both Old and New Testament prepared by St. Jerome
- Eventually the Gutenberg Press and subsequent numerous translations
- Chapters inserted in 1228 by Stephen Langton
- Verses inserted in 1528 by Santes Pagnino and finalized by Robert Etienne 1555.
- Targum: Bản dịch Thánh Kinh Do Thái sang tiếng Aram sau khi hồi hương từ Babylon.
- Bản Bảy Mươi (viết tắt là LXX) là bản dịch Thánh Kinh từ tiếng Do Thái sang tiếng Hy Lạp tại Alexandria, Ai Cập
- Bản Phổ Thông: Bản dịch sang tiếng La Tinh của cả Cựu Ước lẫn Tân Ước của Thánh Giêrônimô.
- Sau đó bản in của Gutenberg và nhiều bản dịch sau này
- Các chương được Stephen Langton thêm vào năm 1228.
- Các câu được Santes Pagnino thêm vào năm 1528 và hoàn bị bởi Robert Etienne năm 1555.

Punctuation and Translation Example Thí dụ về Phiên Dịch và Chấm Câu

Thử dịch ra tiếng Việt Nam các câu sau:

- A woman without her man is nothing
- (the scroll) is written on the inside and on the back sealed with seven seals. (Rev 5:1)
- Truly I tell you today you will be with me in paradise (Luke 23:43)

Languages and Cultures of Scripture Ngôn Ngữ và các nền Văn Hoá của Thánh Kinh

Thử đoán mấy câu tiếng Việt không dấu:

- Anh ngu chưa sao anh không về em om hai thang này mệt lắm
- Tôi này về nhà đòi qua ăn cá phantom bay giờ nó qua
- Em đang coi quan về ngày đi anh muốn làm rồi à tiền thì mua bao nhiêu nhà toan bao nhiêu mà không cần mua bao nhiêu em vừa mệt kinh rồi không nhìn được nữa đau anh ơi về ngày đi muốn làm rồi.

Thử đoán mấy câu tiếng Việt không nguyên âm:

- m đng c qun v ngý d nh mn lm ri - tn th m b mi nh - nh tn b c th m khng cn m b d m v mt knh ri khng nhn dc n d nh i v ngý d mn lm ri.

Thực Tập tìm Nghĩa của các đoạn Thánh Kinh

Đức Giêsu lên một chiếc thuyền, thuyền đó của ông Simon...; từ trên thuyền, Người ngồi dạy dỗ dân chúng (Lc 5:3).

“Con bỏ biết người tâu nó, con lừa biết chuồng của chủ; Israel không hay không biết, dân Ta không hiểu không tường” (Is 1:3).

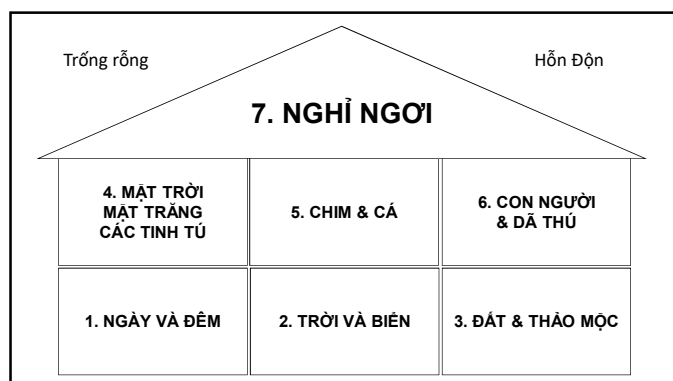
“Kìa Đức Chúa, Người đến uy hùng, cánh tay Người thống trị!” (Is 40:10).

“Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa” (Mt 19:24)

Một môn đệ khác thưa với Người: "Thưa Ngài, xin cho phép con về chôn cất cha con trước đã." Đức Giêsu bảo: "Anh hãy đi theo tôi, cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ.“ (Mt 8:21-22)

Thực Tập tìm Nghĩa của STK 1

1. Tác giả có ý nói gì trong chương này?
2. Có phải tác giả muốn nói về cách Thiên Chúa tạo dựng vũ trụ không? Nếu không thì tác giả muốn nói gì?
3. Bảy ngày nghĩa là gì?
4. Nếu đến ngày thứ tư Thiên Chúa mới tạo nên tinh tú, thì làm sao phân biệt được ba ngày đầu?
5. Nghĩa đen của câu chuyện này là gì?
6. Nghĩa bóng của câu chuyện này là gì?
7. Nghĩa ẩn dụ của câu chuyện này là gì?
8. Nghĩa luân lý của câu chuyện này là gì?
9. Nghĩa dẫn đường của câu chuyện này là gì?
10. Tại sao con người khác các loài thụ tạo khác?



ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê: ¹³"Phản ngươi, hãy nói với con cái Ít-ra-en: cách riêng, các ngươi sẽ giữ các ngày sa-bát của Ta, bởi vì đó là một dấu hiệu giữa Ta và con cái các ngươi qua mọi thế hệ, để người ta biết rằng chính Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hiến các ngươi. ¹⁴Các ngươi sẽ giữ ngày sa-bát, vì đó là ngày thánh đối với các ngươi. Kề nào vi phạm điều ấy, thì sẽ bị xử tử; phải, kẻ nào làm việc trong ngày ấy, sẽ bị khai trừ khỏi dân nó. ¹⁵Trong sáu ngày, người ta sẽ làm việc, nhưng ngày thứ bảy là một ngày sa-bát, một ngày nghỉ hoàn toàn, dâng ĐỨC CHÚA: kẻ nào làm việc trong ngày sa-bát sẽ bị xử tử. ¹⁶Con cái Ít-ra-en sẽ giữ ngày sa-bát, nghĩa là nghỉ ngơi trong ngày đó, qua mọi thế hệ: đó là một giao ước vĩnh viễn. ¹⁷Đó là một dấu hiệu vĩnh viễn giữa Ta và con cái Ít-ra-en; vì trong sáu ngày ĐỨC CHÚA đã dựng nên trời đất, nhưng ngày thứ bảy Người đã ngưng các việc và nghỉ xả hơi."

(XH 31:12-17)

Thực Tập tìm Nghĩa của STK 2:7-23

1. Tác giả có ý nói gì trong các câu này?
2. Có phải Thiên Chúa thật sự lấy bụi đất nặn ra con người không? Tại sao?
3. Cây trường sinh là cây gì?
4. Cây biết điều thiện điều ác là cây gì?
5. Nghĩa đen của câu chuyện này là gì?
6. Có phải thật sự Thiên Chúa lấy xương sườn của Adam để dựng nên Eva Không? Tại sao?
7. Nghĩa luân lý của câu chuyện này là gì?
8. Nghĩa trọn vẹn của câu chuyện này là gì?

Phil 2:5-9

Giữa anh em với nhau, anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Ki-tô Giê-su.
Đức Giê-su Ki-tô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu. (Phil 2:5-9)

Isaia 22:22-23

"Ngày ấy, Ta sẽ gọi tôi tớ Ta là En-gia-kim, con của Khin-ki-gia-hu. Áo thụng của người, Ta sẽ lấy mặc cho nó, cân đai của người, Ta sẽ đem thắt cho nó, quyền bính của người, Ta sẽ trao vào tay nó, nó sẽ là cha đối với cư dân Giê-ru-sa-lem và với nhà Giu-đa. Chia khoá nhà Đa-vít, Ta sẽ đặt trên vai nó. Nó mở ra thì không ai đóng được, nó đóng lại thì không ai mở được. Ta sẽ làm cho nó vững chắc như đỉnh đóng cột.

Giôna

¹Có lời ĐỨC CHÚA phán với ông Giô-na, con ông A-mít-tai, rằng:
²"Hãy đứng dậy, đi đến Ni-ni-vê, thành phố lớn, và hô cho dân thành biết rằng sự gian ác của chúng đã lên thâu tới Ta."
³Ông Giô-na đứng dậy nhưng là để trốn đi Tác-sít, tránh nhan ĐỨC CHÚA. Ông xuống Gia-phô và tìm được một chiếc tàu sắp đi Tác-sít. Ông trả tiền, xuống tàu để cùng đi Tác-sít với họ, tránh nhan ĐỨC CHÚA.
⁴Nhưng ĐỨC CHÚA tung ra một cơn gió to trên biển và liền có một trận bão lớn ngoài khơi, khiến tàu tưởng chừng như sắp vỡ tan.

Dụ Ngôn & Ngụ Ngôn và Ẩn Dụ

- Tl 9, 8-15 : Cây cối đi tìm một vị vua.
- 2 V 14,9 : Cây gai Libăng xin cưới con gái cây hương nam làm vợ (2 Sbn 25:14-24).
- Is 5, 1-6 : Bài ca vườn nho.
- Lc 10, 30-37 : Người Samari nhân hậu.
- Ga 10, 1-18 : Người Mục tử tốt lành.
- Ga 15, 1-7 : Cây Nho đích thực.
- Ep 6, 13-17 : bộ binh giáp.

Một người đi từ Giêrusalem xuống Giêricô, và anh bị rơi vào tay quân cướp. Chúng lột sạch, và đánh anh, rồi bỏ đi, để anh lại nửa sống nửa chết. ³¹Bây giờ có một thầy tư tế tình cờ đi xuống khúc đường ấy. Khi trông thấy anh, thầy tránh qua bên kia đường mà đi. ³²Cũng thế, một thầy Lêvi khi đi đến chỗ ấy, và thấy anh, thầy cũng tránh qua bên kia đường mà đi. ³³Nhưng có một người Samaritanô trong khi đi đường cũng đến chỗ chỗ anh, và khi thấy anh ông động lòng thương. ³⁴Ông đến cùng anh, đổ dầu và rượu lên vết thương của anh và băng bó lại, rồi đặt anh trên lưng lừa của ông, và đưa anh đến một quán trọ mà săn sóc cho anh. ³⁵Ngày hôm sau, ông lấy ra hai quan bạc, trao cho chủ quán và nói, ‘Ông làm ơn săn sóc cho anh này, nếu ông phải chi phí nhiều hơn, thì tôi sẽ trả lại cho ông khi tôi trở về.’ ³⁶Vậy bây giờ theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai là người lân cận với người đã bị rơi vào tay quân cướp?” ³⁷Người luật sĩ trả lời, “Người đã tỏ lòng thương xót đối với anh ấy.” Chúa Giêsu bảo ông, “Vậy ông hãy đi và làm như thế.”

Closing Prayer

O loving and gracious God,/ Father of all,/ you bless your people in every time and season/ and provide for their needs through your providential care./ Your Church is continually in need of priests, deacons, sisters and brothers/ to offer themselves in the service of the Gospel by lives of dedicated love.
Open the hearts of your sons and daughters/ to listen to your call in their lives./ Give them the gift of understanding/ to discern your invitation/ to serve you and your Church./ Give them the gift of courage to follow your call./ May they have the spirit of young Samuel/ who found fulfillment in his life/ when he said to you,/ "Speak Lord, for your servant is listening."/ We ask this through Jesus Christ,/ our Lord and Redeemer./ Amen./
